



Bài hát của Sakima

Sakimas sang

- ✍ Ursula Nafula
- 🎸 Peris Wachuka
- 💬 Phuong Nguyen
- 💬 vietnamesisk / bokmål
- 🔊 nivå 3



Sakima sống cùng ba mẹ và em gái bốn tuổi. Họ sống trên mảnh đất của một phú ông. Túp lều bằng cỏ của họ nằm cuối một hàng cây.

...

Sakima bodde sammen med foreldrene sine og sin fire år gamle søster. De bodde på eiendommen til en rik mann. Hytta deres hadde stråtak og lå ved enden av en rad med trær.



Khi Sakima ba tuổi, bạn bị bệnh và mất thị giác.
Sakima là một cậu bé rất tài năng.

...

Da Sakima var tre år gammel, ble han syk og
mistet synet. Sakima var en gutt med talenter.



Sakima làm nhiều điều mà những cậu bé sáu tuổi khác không thể làm được. Ví dụ, bạn có thể ngồi cùng những người lớn tuổi trong làng và thảo luận những vấn đề quan trọng.

...

Sakima kunne mange ting som andre seksåringer ikke kunne. For eksempel kunne han sitte med eldre landsbymedlemmer og diskutere viktige saker.



Bố mẹ của Sakima làm việc tại nhà của phú ông. Họ rời nhà từ sáng sớm và trở về khi trời tối mịt. Sakima ở nhà cùng với em gái nhỏ của mình.

...

Sakimas foreldre jobbet i huset til den rike mannen. De dro tidlig om morgenen og kom tilbake sent på kvelden. Sakima ble igjen sammen med lilleøstera si.



Sakima thích hát. Một ngày nọ, mẹ hỏi Sakima:
“Sakima, con học những bài hát này từ đâu vậy?”

...

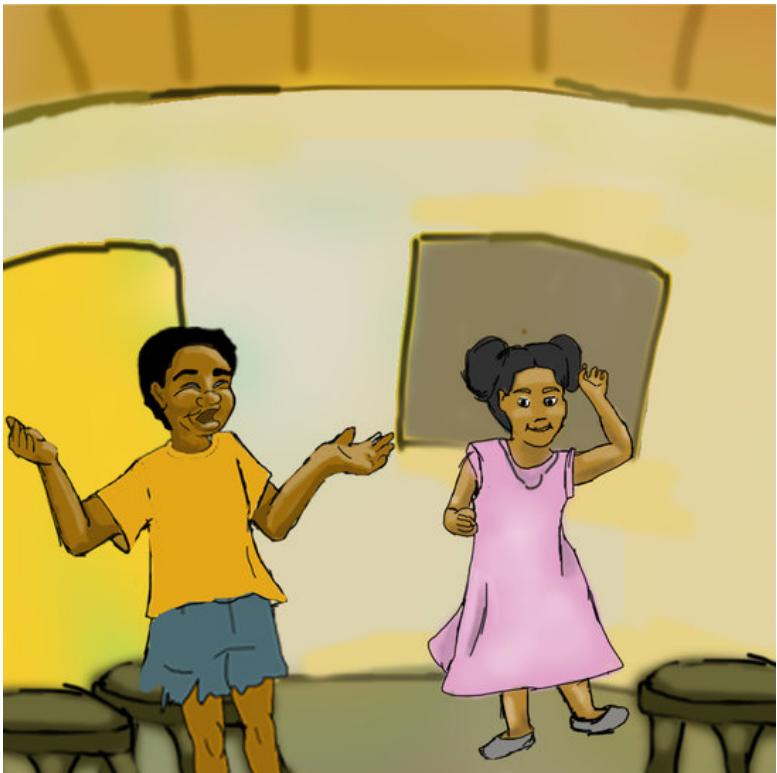
Sakima elsket å synge sanger. En dag spurte
moren hans ham: “Hvor har du lært disse
sangene, Sakima?”



Sakima trả lời " "Thưa mẹ, những bài hát này tự đến thôi. Con nghe chúng ở trong đầu và sau đó con hát."

...

Sakima svarte: "De kommer bare, mamma. Jeg hører dem i hodet mitt og så synger jeg."



Sakima thích hát cho em gái nhỏ của mình, đặc biệt là khi em đói. Em gái bạn ấy nghe bạn hát bài hát yêu thích của mình. Em lắc lư theo giai điệu nhẹ nhàng của bài hát.

...

Sakima likte å synge for lillesøstera si, særlig hvis hun var sulten. Søstera hans pleide å høre på at han sang yndlingssangen sin. Hun beveget seg til den lindrende låten.



Em gái Sakima năn nỉ bạn ấy: "Sakima, anh có thể hát đi hát lại bài này được không?" Sakima đồng ý và hát đi hát lại bài hát này.

...

"Kan du synge den igjen og igjen, Sakima?"
pleide søstera hans å be ham. Sakima aksepterte
og sang den igjen og igjen.



Một buổi tối nọ, khi bố mẹ Sakima về nhà, họ rất trầm lặng. Sakima biết rằng có chuyện gì đó không ổn.

...

En kveld da foreldrene hans kom hjem, var de veldig stille. Sakima visste at noe var galt.



Sakima hỏi: "Bố mẹ ơi, có chuyện gì thế ạ?"
Sakima biết được rằng con trai của phú ông bị
mất tích. Ông ấy rất buồn và cô đơn.

...

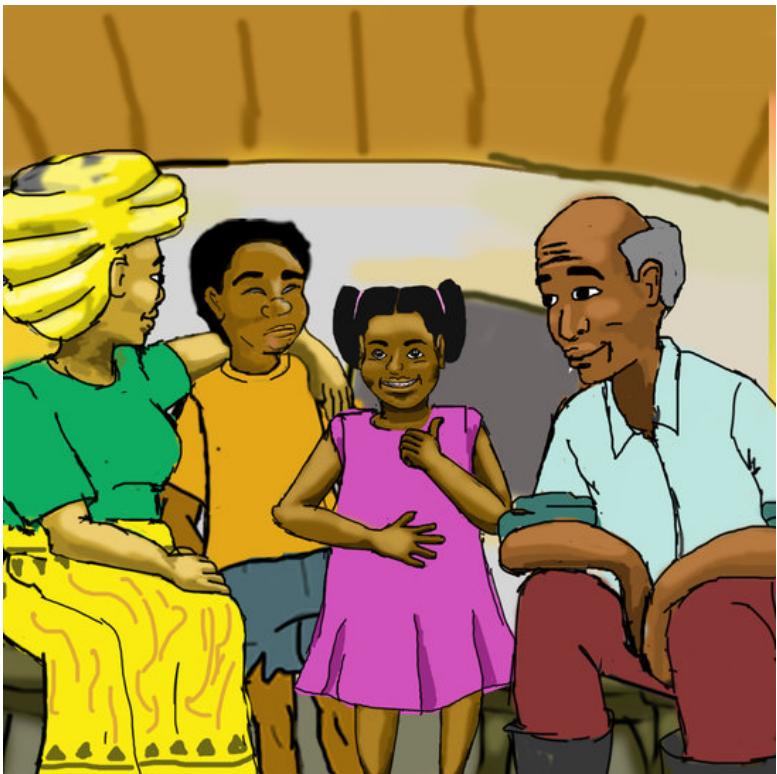
"Hva er i veien, mamma, pappa?" spurte Sakima.
Sakima fikk vite at den rikemannens sønn var
borte. Mannen var veldig lei seg og ensom.



Sakima nói với bố mẹ rằng: “Con có thể hát cho ông ấy. Có thể ông ấy sẽ cảm thấy vui trở lại.” Tuy nhiên, bố mẹ Sakima phớt lờ bạn ấy. “Ông ấy rất giàu. Con chỉ là một cậu bé mù. Con nghĩ là bài hát của con sẽ giúp ông ấy sao?”

...

“Jeg kan synge for ham. Kanskje han blir glad igjen”, sa Sakima til foreldrene sine. Men foreldrene hans avfeide ham. “Han er veldig rik. Du er bare en blind gutt. Tror du sangen din kommer til å hjelpe ham?”



Tuy nhiên, Sakima không bỏ cuộc. Em gái bạn ấy cũng ủng hộ bạn. Em gái bạn nói: “Những bài hát của Sakima xoa dịu con khi con đói bụng. Chúng cũng sẽ xoa dịu ông ấy.”

...

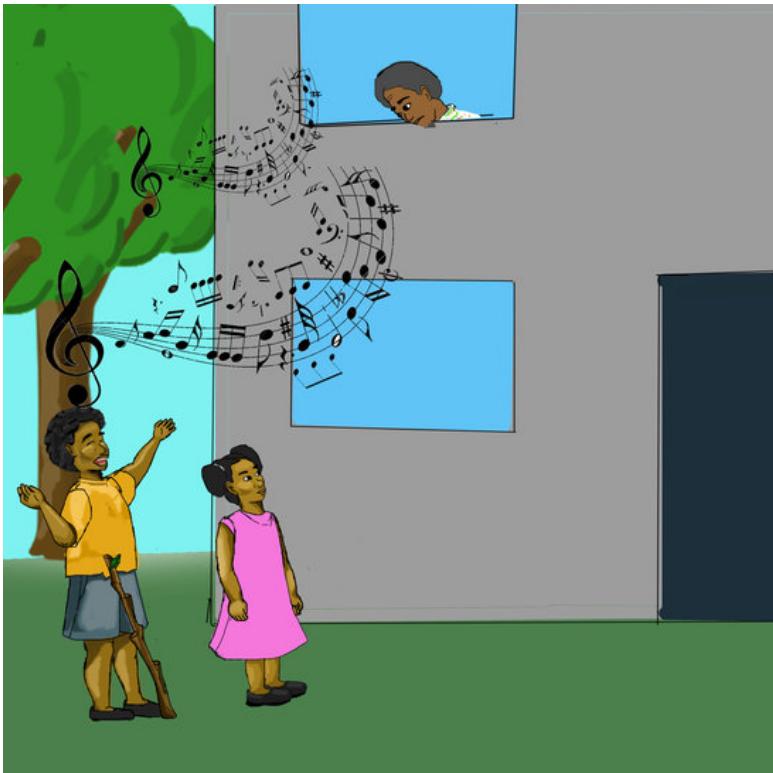
Likevel ga ikke Sakima opp. Lillesøstera hans støttet ham. Hun sa: ”Sakimas sanger er lindrende når jeg er sulten. De kommer til å virke lindrende på den rike mannen også.”



Ngày hôm sau, Sakima bảo em gái dẫn mình tới
nhà phú ông.

...

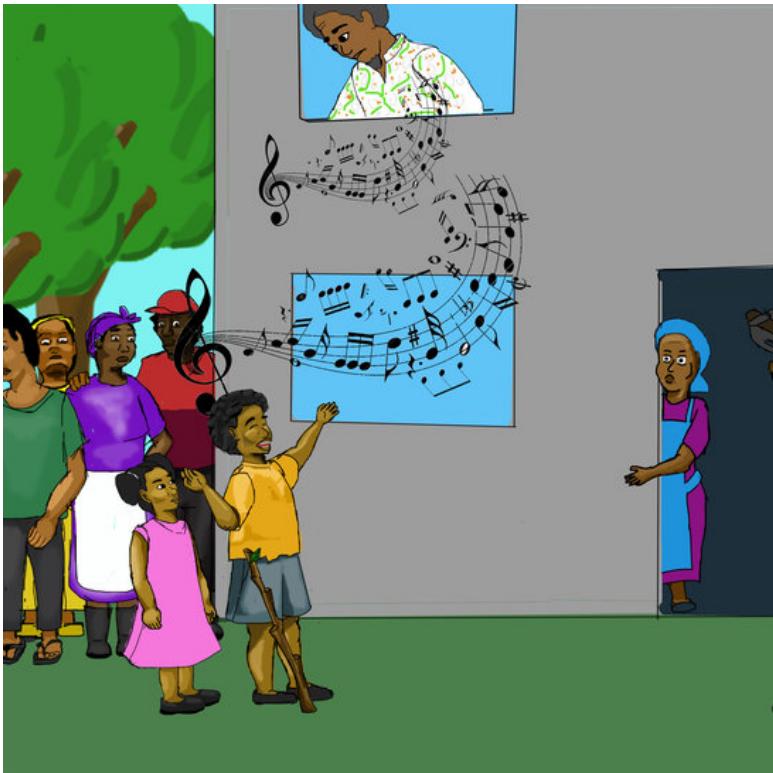
Neste dag ba Sakima lillesøstera si om å lede ham
til huset til den rike mannen.



Bạn ấy đứng dưới một trong những cửa sổ lớn và bắt đầu hát bài hát yêu thích nhất của bạn. Dần dần, đầu của phú ông bắt đầu xuất hiện qua cửa sổ.

...

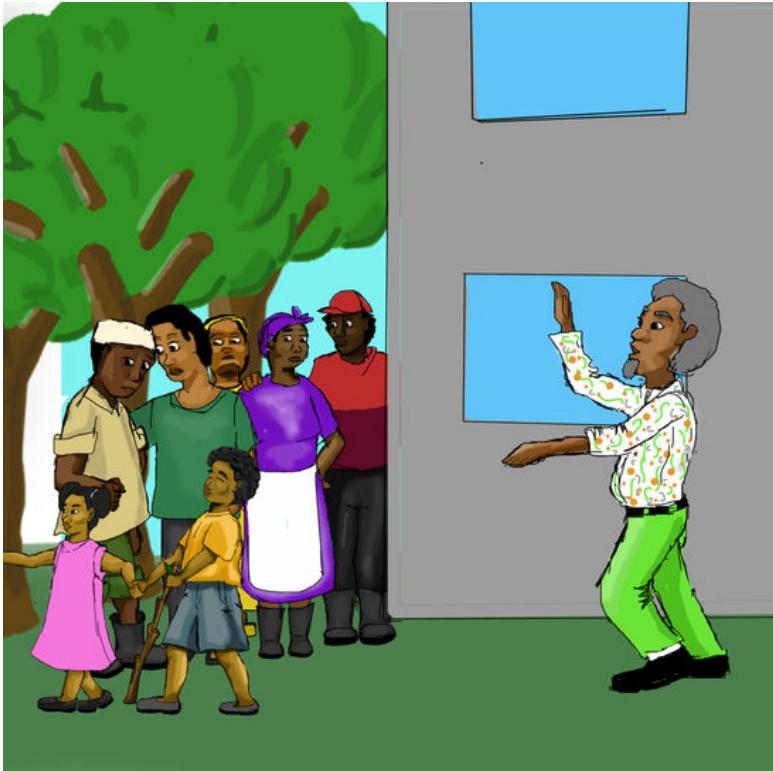
Han stod nedenfor et stort vindu og begynte å synge favorittsangen sin. Sakte begynte hodet til den rike mannen å vise seg gjennom det store vinduet.



Những người làm công cũng ngừng làm việc. Họ nghe bài hát tuyệt vời của Sakima. Nhưng một người đàn ông nói: "Không ai có thể an ủi ông chủ cả. Cậu bé mù này nghĩ rằng mình có thể an ủi ông ấy sao?"

...

Arbeiderne stoppet det de holdt på med. De hørte på Sakimas vakre sang. Men én mann sa: "Ingen har vært i stand til å trøste sjefen. Tror denne blinde gutten at han kan trøste ham?"



Sakima hát xong và quay bước đi. Nhưng phú ông chạy vội ra ngoài và nói: “Xin hãy hát nữa đi.”

...

Sakima var ferdig med å synge sangen og snudde seg for å dra. Men den rike mannen skyndte seg ut og sa: “Vær så snill og syng igjen.”



Ngay lúc đó, hai người đàn ông đến và khiêng một người nào đó trên cáng cứu thương. Họ đã tìm thấy con phú ông bị đánh bầm dập và bỏ lại bên đường.

...

I samme øyeblikk kom det to menn bærende på en båre. De hadde funnet den rikemannens sønn banket opp og forlatt i veikanten.



Phú ông cảm thấy rất hạnh phúc khi gặp lại con mình. Ông ấy thưởng cho Sakima vì đã an ủi mình. Ông mang con trai mình và Sakima đến bệnh viện để Sakima có thể lấy lại thị giác của mình.

...

Den rike mannen var veldig glad for å se sønnen sin igjen. Han belønnet Sakima for at han trøstet ham. Han tok sønnen sin og Sakima med til sykehuset slik at Sakima kunne få synet tilbake.



Barnebøker for Norge

barneboker.no

Bài hát của Sakima

Sakimas sang

Skrevet av: Ursula Nafula

Illustret av: Peris Wachuka

Oversatt av: Phuong Nguyen (vi), Espen Stranger-Johannessen (nb)

Denne fortellingen kommer fra African Storybook (africanstorybook.org) og er videreforsmidt av Barnebøker for Norge (barneboker.no), som tilbyr barnebøker på mange språk som snakkes i Norge.

Dette verket er lisensiert under en Creative Commons
[Navngivelse 4.0 Internasjonal Lisens](#).